

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2023/HC-PT

Ngày 22-3-2023

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai về việc
thu hồi đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ;

Các Thẩm phán:

Ông Trần Văn Mười;

Ông Nguyễn Văn Khương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 635/2022/TLPT-HC ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về việc thu hồi đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2022/HCST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 215/2022/QĐ-PT ngày 09 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Người khởi kiện:

1. Ông Đinh Thế T, sinh năm 1958. (*Vắng mặt*)

2. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1960. (*Có mặt*)

Cùng địa chỉ: khu 4, phường P1, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Thế T: Bà Hoàng Thị H (Văn bản ủy quyền ngày 07/12/2021). (*Có mặt*)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Hoàng Thị H: Luật sư LS – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ: phường P2, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Võ Chí NUQ1, chức vụ: Phó Chủ tịch, là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (văn bản ủy quyền số 41/QĐ-UBND ngày 18/01/2022). *(Xin xét xử vắng mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn NLQ1, sinh năm 1958. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: phường P3, thành phố TP1, tỉnh Đồng Nai.

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Đinh Thế T và bà Hoàng Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện ngày 07/12/2021, quá trình tố tụng và tại phiên tòa người khởi kiện bà Hoàng Thị H trình bày:*

Ông Đinh Thế T, bà Hoàng Thị H là chủ sử dụng thửa đất số 51 (372), tọa lạc tại phường X, thành phố M, tỉnh Bình Dương được cập nhật trang 4 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là QSDĐ) số 00227/CNQSDĐ/H ngày 01/7/2002 do UBND thị xã (nay là thành phố) M cấp cho hộ ông Nguyễn Văn NLQ1.

Nguồn gốc thửa đất này do ông T, bà H nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn NLQ1 vào năm 2006 với diện tích 376,5m² trong đó có 263,7m² đất cây lâu năm và 112,8m² đất hành lang bảo vệ đường bộ.

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố M ban hành Quyết định số 3689/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông (bà) Đinh Thế T tại phường X, thành phố M, tỉnh Bình Dương với diện tích 6,2m².

Tại trang 02 của giấy chứng nhận QSDĐ thể hiện “Hành lang đường bộ 112,8m²”; sơ đồ trích đo khu đất tại trang 3 của giấy chứng nhận QSDĐ thể hiện mặt đường Huỳnh Văn Lũy rộng 05m (từ tim đường vô mỗi bên 2,5m), theo sơ đồ thu hồi đất số 68P ngày 27/8/2020 của Trung tâm phát triển quỹ đất thể hiện từ tim đường vô mỗi bên 12m, như vậy đất HLĐB phải bị thu hồi tổng cộng là 91,7m², cụ thể: Diện tích trong phạm vi thu hồi 12m: 12m (theo sơ đồ thu hồi đất số 68P ngày 27/8/2020) - 2,5m (theo Giấy chứng nhận QSDĐ) = 9,5m x 9m (chiều ngang đất) = 85,5m²; diện tích ngoài phạm vi thu hồi 12m: 6,2m.

Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 đã căn cứ quy định của Quyết định 5241/QĐ-CT ngày 12/7/2004 của UBND tỉnh Bình Dương là không phù hợp.

Diện tích 85,5m² là đất hành lang đường bộ trong phạm vi 12 m của ông Đinh Thế T đã hội tụ đầy đủ những yếu tố pháp lý dựa trên những căn cứ luật định của Quốc hội, của Chính Phủ, của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Lẽ ra Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố M phải căn cứ theo quy định tại Điều 5 về việc “xác định đất của đường bộ, đất HLDB” cùng các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 14 Nghị định số 11/2010/ NĐ – CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 100/2013/NĐ – CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ.

Việc UBND thành phố M ban hành Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 về việc thu hồi đất của ông Đinh Thế T diện tích 6,2m² là không đúng với diện tích thực tế, làm ảnh hưởng quyền và lợi ích của ông T, bà H. Do vậy, ông T, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết hủy Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố M về việc thu hồi đất của ông (bà) Đinh Thế T tại phường X, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

** Tại Công văn số 299/UBND-VP ngày 23/02/2022 người đại diện hợp pháp của người bị kiện ông Võ Chí NUQ1 trình bày:*

1. Về triển khai thực hiện dự án đường ĐT 742 (nay là đường Huỳnh Văn Lũy và dự án Đầu tư, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy).

Giai đoạn thu hồi đất mở rộng đường ĐT 742 (nay là đường Huỳnh Văn Lũy) được thực hiện theo quyết định số 5241/QĐ.CT ngày 12/07/2004 của UBND tỉnh Bình Dương do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương làm chủ đầu tư, thực hiện kiểm kê, áp giá, bồi thường và thực hiện thu hồi đất, cụ thể:

Ngày 17/5/2001, UBND tỉnh Bình Dương có Quyết định số 1629/QĐ-CT về việc phê duyệt dự án đầu tư công trình: Nâng cấp mở rộng đường ĐT 742 (Km 5÷000 (từ đường Trần Ngọc Lên) đến km 11÷258) và xây dựng mới cầu Thợ Ụt, cầu Trại Cưa thuộc huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương trong đó có nội dung: “Phương án giải phóng mặt bằng bảo đảm đủ mặt bằng xây dựng công trình tính từ tim đường thiết kế giải tỏa mỗi bên 9m, không tính chi phí đền bù về đất” và “Thiết kế sơ bộ phần đường: Nền đường 10m (trong đó mặt đường rộng 7m; lề đường rộng 1,5m x 2 bên”.

Ngày 16/07/2001, UBND tỉnh Bình Dương đã ban hành Thông báo số 165/TB.UB về việc giải phóng mặt bằng để thi công công trình; Quyết định số 5184/QĐ-CT ngày 29/10/2001 về việc quy định chủ trương đền bù thiệt hại về đất và tài sản trên đất công trình Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 đoạn từ Km 5÷000 đến km 11÷258 thuộc xã Phú Chánh, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương trong đó có nội dung quy định: “Các đoạn đường bám theo tuyến cũ có phạm vi

giải tỏa để mở rộng đường nằm trong hàng lang bảo vệ đường bộ quy định, không tính đền bù đất” và Quyết định số 7507/QĐ-CT ngày 3/12/2001 về việc phê duyệt kinh phí đền bù công trình Nâng cấp mở rộng đường ĐT 742 (Km 5÷000 (từ đường Trần Ngọc Lên) đến km 11÷258) thuộc xã X, thị xã M và xã Phú Chánh, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Trong đó có 102 hộ tại xã X với tổng số tiền đền bù về nhà ở và tài sản trên đất là: 146.801.638 đồng. Trong đó có thể hiện ông Nguyễn Văn Bảy (Số hồ sơ 38) đã nhận đền bù, hỗ trợ về hoa màu (không tính chi phí về đất) với số tiền 2.870.000 đồng (hai triệu, tám trăm bảy mươi ngàn).

Ngày 12/07/2004, UBND tỉnh Bình Dương có Quyết định số 5241/QĐ-CT về việc phê duyệt dự án đầu tư Công trình: Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 (đoạn Km5+000 - Km11+258) huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có thể hiện:

+ Tại khoản 6 Điều 1: *“Giải tỏa từ tim đường ra mỗi bên 15m, phạm vi giải tỏa nằm trong hàng lang bảo vệ đường bộ nên không tính chi phí đền bù đất”*

+ Tại điểm c khoản 8 Điều 1 thể hiện *“bề rộng nền đường Huỳnh Văn Lũy là 24m (bề rộng mặt đường là 15m, bề rộng lề đường 2x4,5m)”*, trong đó phần lề đường chưa được thi công.

Do dự án Công trình Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 (đoạn Km 5+00 – Km11+258) nay là đường Huỳnh Văn Lũy, theo Quyết định số 5241/QĐ-CT ngày 12/7/2004 của UBND tỉnh, chưa được thực hiện thi công xây dựng phần vỉa hè.

Ngày 30/10/2019, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3191/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy; Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy, theo đó quy mô thực hiện từ tim đường Huỳnh Văn Lũy ra mỗi bên 12,5m.

Ngày 27/2/2020, UBND thành phố M ban hành Quyết định số 364/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát đo đạc, kiểm đếm dự án Đầu tư, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy, phường X, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố M ban hành Quyết định số 3623/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đợt 1) dự án: Đầu tư, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy, thành phố M, với:

- Tổng diện tích thu hồi đất: 1.374,3m² (trong đó có 43,1m² đất ở đô thị; 1.317,5m² đất nông nghiệp).

- Tổng số hồ sơ: 282 hồ sơ. Trong đó: 280 hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân (229 hồ sơ bồi thường về đất); 02 hồ sơ của tổ chức.

- Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 37.345.032.024 đồng (bồi thường về đất: 32.967.950.000 đồng).

Qua quá trình vận động các hộ dân để thực hiện dự án, kết quả: 171/282 (60,6%) hồ sơ đồng ý nhận tiền bồi thường, với tổng số tiền: 23.811.244.236 đồng (108/171 hồ sơ đã nhận tiền bồi thường đồng ý bàn giao mặt bằng cho Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố). Còn lại 111/282 (39,4%) chưa đồng ý nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng, lý do: Các hộ dân đề nghị bồi thường đối với phần diện tích đất được cấp trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nằm trong phạm vi 24m (12m từ tim đường Huỳnh Văn Lũy) đã làm đường Huỳnh Văn Lũy trước đây.

Căn cứ hồ sơ có liên quan do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cung cấp, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án đã tổ chức họp và có ý kiến thống nhất tại Biên bản số 15/BB-HĐBTTĐC ngày 23/3/2020, theo đó:

“- Đối với các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp có đường Huỳnh Văn Lũy tính từ tim hiện hữu vô đất nhỏ hơn 12 m thì phần chông lấn đường hiện trạng không bồi thường.

- Đối với các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp thể hiện đường Huỳnh Văn Lũy tính từ tim hiện hữu vô đất lớn hơn 12 m thì bồi thường theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trường hợp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có trừ phần lề đường, mương nước hoặc khoảng trống thì đối với phần diện tích lề đường, mương nước hoặc khoảng trống, người sử dụng đất phải có hồ sơ chứng minh và được UBND phường nơi có đất xác nhận rõ nguồn gốc, quá trình quản lý sử dụng, nếu đủ điều kiện bồi thường thì trình Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và tái định cư xem xét.”

Ngày 11/8/2021, UBND thành phố đã có Báo cáo số 264/BC-UBND về việc xem xét có ý kiến về việc không bồi thường phần chông lấn đường theo hiện trạng đối với các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp có đường Huỳnh Văn Lũy tính từ tim hiện hữu vô đất nhỏ hơn 12m thuộc dự án: Đầu tư, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy. Lý do: Các Quyết định thực hiện dự án và phê duyệt phương án giải tỏa di dời để thực hiện dự án nêu trên đã được ban hành và thực hiện trước ngày Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất có hiệu lực thi hành. Mặt khác, theo quy định tại khoản 2 Điều 50 của Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004

của Chính phủ, quy định: “Đối với những dự án, hạng mục đã thực hiện xong việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; những dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo phương án đã được phê duyệt, không áp dụng hoặc điều chỉnh theo quy định của Nghị định này”. Đồng thời, tại Công văn số 6429/UBND-SX ngày 21/12/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc thực hiện bồi thường đối với đất trong hành lang bảo vệ đường bộ có quy định: “Không xem xét bồi thường đối với đất thuộc hành lang bảo vệ đường bộ đã được nhà nước xác lập trước 15/10/1993 (thời điểm Luật Đất đai năm 1993 có hiệu lực thi hành) vì Luật Đất đai trước đó chưa thừa nhận giá trị bằng tiền của đất nên chính sách bồi thường trong giai đoạn nói trên để đề cập đến việc bồi thường về đất.”

Ngày 20/8/2021, Sở Tài chính tỉnh Bình Dương có Văn bản số 3061/STC-QLGS theo đó Sở Tài chính thống nhất theo kiến nghị của UBND thành phố tại báo cáo số 264/BC-UBND ngày 11/8/2021 về xác định hiện trạng đường Huỳnh Văn Lũy hiện nay có bề rộng nền đường là 24m và không bồi thường phần chôn lấp đường theo hiện trạng đối với các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp có đường Huỳnh Văn Lũy tính từ tìm hiện hữu vô đất nhỏ hơn 12m thuộc dự án Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy là có cơ sở và được UBND tỉnh Bình Dương thống nhất tại Văn bản số 4286/UBND-KT ngày 30/8/2021.

2. Trường hợp của ông Đinh Thế T và bà Hoàng Thị H:

* Nguồn gốc và quá trình biến động khu đất của ông Đinh Thế T

Theo hồ sơ lưu trữ: Ông Nguyễn Văn Bảy được UBND thị xã (nay là thành phố M cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00250 ngày 14/5/1999, khu đất có diện tích 6.479,6m², tọa lạc tại xã (nay là phường) X.

Ngày 02/4/2002, ông Nguyễn Văn Bảy chuyển nhượng một phần quyền sử dụng đất nêu trên với diện tích 263,7m² đất vườn tại thửa đất số 51 (372), tờ bản đồ số 06 cho ông Nguyễn Văn NLQ1 theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được UBND xã X chứng thực.

Ngày 01/7/2002, UBND thị xã (nay là thành phố) ban hành quyết định số 2960/QĐ-UBND về việc chấp thuận cho ông Nguyễn Văn Bảy chuyển quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Văn NLQ1 và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Văn NLQ1 số 00227/CNQSDĐ/H tại thửa đất số 51(372), tờ bản đồ số 6, diện tích 263,7m² cây lâu năm, tọa lạc xã X, thị xã M, tỉnh Bình Dương.

Ngày 09/8/2006, ông Nguyễn Văn NLQ1 chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất nêu trên cho ông Đinh Thế T với diện tích chuyển nhượng 263,7m²

đất cây lâu năm, tại thửa đất số 51(372), tờ bản đồ số 6, được UBND xã X chứng thực theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 987/CN (kèm theo bản trích lục địa chính do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thị xã M xác lập ngày 03/8/2006, xác định diện tích sử dụng 263,7m² cây lâu năm).

Ngày 06/10/2006, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thị xã M chỉnh lý biến động trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00227/QSDĐ/H sang tên cho ông Đinh Thế T.

Ngày 28/11/2006, Phòng Tài nguyên và Môi trường chỉnh lý biến động trên trang 4 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00227/QSDĐ/H được chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn 81m² theo quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 của UBND thị xã M.

** Quá trình thực hiện thu hồi đất của ông Đinh Thế T*

Thực hiện dự án đầu tư, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 3191/QĐ-UBND ngày 30/10/2019.

Ngày 03/4/2020, UBND thành phố M có Thông báo số 736/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy của một phần thửa đất số 51(732), tờ bản đồ số 06 (tờ bản đồ mới số 6-3), diện tích đất thu hồi dự kiến: 6m², được điều chỉnh thành tên là ông Đinh Thế T, diện tích thu hồi: 6,2m² tại công văn số 2484/UBND-VP ngày 01/12/2020 của UBND thành phố M.

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố có Quyết định số 3689/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Đinh Thế T theo đó thu hồi và chỉnh lý 6,2m² đất được thể hiện là đất hành lang bảo vệ an toàn trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00227/CNQSDĐ/H ngày 01/7/2002 do UBND thị xã (nay là thành phố) cấp cho hộ ông Nguyễn Văn NLQ1, thuộc 01 phần thửa đất số 51(372), tờ bản đồ số 06 (tờ bản đồ số 6-3) tại phường X, thành phố M, tỉnh Bình Dương, chỉnh lý biến động chuyển cho ông (bà) Đinh Thế T tại trang 4 giấy chứng nhận ngày 06/10/2006. Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án đầu tư, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy, thành phố M, tỉnh Bình Dương (kèm theo sơ đồ thu hồi đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố xác lập ngày 27/8/2020).

Hiện nay, ông Đinh Thế T (cùng vợ là bà Hoàng Thị H) có đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương theo Thông báo 04/2022/TLST-HC ngày 05/01/2022: Yêu cầu hủy Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố M UBND về việc thu hồi đất của ông Đinh Thế T tại phường X, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Yêu cầu thu hồi

đất bổ sung thêm đối với phần diện tích $85,5\text{m}^2$ trong phạm vi 12m tính từ tim đường Huỳnh Văn Lũy.

3. Kết luận

1. Về yêu cầu bồi thường đối với phần diện tích 85m^2 và thu hồi đất bổ sung thêm đối với phần diện tích $85,5\text{m}^2$ trong phạm vi 12m tính từ tim đường Huỳnh Văn Lũy của ông Đinh Thế T (cùng vợ là bà Hoàng Thị H)

Căn cứ Quyết định số 5241/QĐ.CT ngày 12/07/2004 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt dự án đầu tư Công trình: Nâng cấp, mở rộng đường DT 742 (đoạn Km5+000 – Km11+258) huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có thể hiện:

+ Tại khoản 6 Điều 1: “Giải tỏa từ tim đường ra mỗi bên 15m, phạm vi giải tỏa nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ nên không tính chi phí đền bù đất”.

+ Tại điểm c khoản 8 Điều 1 thể hiện “bề rộng nền đường Huỳnh Văn Lũy là 24m (bề rộng mặt đường là 15m, bề rộng lề đường $2 \times 4,5\text{m}$)”.

Qua rà soát hồ sơ có liên quan, xác định tại thời điểm năm 2001 ông Nguyễn Văn Bảy đã nhận tiền đền bù, hỗ trợ về hoa màu (không tính chi phí đền bù về đất) khi thực hiện dự án mở rộng đường DT 742 (nay là đường Huỳnh Văn Lũy), sau đó chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn NLQ1 tại hợp đồng ngày 02/4/2002 và được UBND thị xã (nay là thành phố) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00227/CNQSDĐ/H ngày 01/7/2002 thuộc 01 phần thửa đất số 51 (372), tờ bản đồ số 06 (tờ bản đồ số 6-3) tại phường X, có thể hiện diện tích sử dụng là $263,7\text{m}^2$ không cấp phần diện tích chỉ giới đường đỏ trong phạm vi 15m tính từ tim đường (trong đó bề rộng nền đường Huỳnh Văn Lũy là 24m, bề rộng mặt đường là 15m, bề rộng lề đường $2 \times 4,5\text{m}$, phần lề đường chưa được thi công).

Ngày 09/8/2006, ông Nguyễn Văn NLQ1 chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất nêu trên theo hợp đồng số 987/CN cho ông Đinh Thế T được UBND phường X chứng thực và được Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thị xã chỉnh lý trên trang 4 giấy chứng nhận ngày 06/10/2006, không qua đo đạc thực tế nên chưa chỉnh lý trừ phần diện tích $85,5\text{m}^2$ nằm trong phạm vi 24m thể hiện là nền đường Huỳnh Văn Lũy đã giải tỏa theo Quyết định số 5241/QĐ.CT ngày 12/7/2004.

Do đó, việc ông Đinh Thế T (cùng vợ là bà Hoàng Thị H) yêu cầu thu hồi đất bổ sung thêm đối với phần diện tích $85,5\text{m}^2$ trong phạm vi 24m thể hiện là nền đường Huỳnh Văn Lũy (phạm vi 12m tính từ tim đường), nằm trong phần hiện trạng đường đã giải tỏa theo Quyết định số 5241/QĐ.CT ngày 12/07/2004 của UBND tỉnh Bình Dương và không nằm trong diện tích sử dụng $263,7\text{m}^2$

theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 987/CN ngày 09/8/2006 là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

2. *Yêu cầu huỷ Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố M UBND về việc thu hồi đất của ông Đinh Thế T tại phường X, thành phố M, tỉnh Bình Dương.*

Việc thực hiện công trình xây dựng vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy, phường X được thực hiện theo Quyết định số 3191/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Nguyên nhân là do trước đây, dự án Công trình Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 (đoạn Km 5+00 – Km11+258) nay là đường Huỳnh Văn Lũy, theo Quyết định số 5241/QĐ-CT ngày 12/7/2004 của UBND tỉnh, chưa được thực hiện thi công xây dựng phần vỉa hè.

Đối chiếu hồ sơ thiết kế công trình, phạm vi giải tỏa đoạn qua nhà ông Đinh Thế T tính từ tim đường thiết kế vô đến ranh giải tỏa là 12,5m, phần diện tích nằm ngoài phạm vi 12m tính từ tim đường Huỳnh Văn Lũy: Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố đã tiến hành đo đạc, kiểm đếm đối với thửa đất của ông Đinh Thế T, tại biên bản số 68P/BBĐĐKĐ ngày 13/2/2020, sơ đồ thu hồi đất ngày 27/8/2020 và Bảng áp giá số 68P/BAG-VHHVL ngày 02/10/2020, trong đó:

- Bồi thường về đất: Tổng diện tích thu hồi là 6,2m² đất HLBVĐB (kèm theo sơ đồ thu hồi đất) bồi thường theo đơn giá đất nông nghiệp vị trí 1, đường Huỳnh Văn Lũy (đoạn từ ranh P1 - X đến ranh khu liên hợp) theo Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt Đơn giá đất để bồi thường thực hiện dự án: Đầu tư, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy: 6,2m² x 23.780.000 đồng = 147.436.000 đồng.

- Bồi thường về hoa màu và công trình phụ: 12.843.250 đồng

Tổng số tiền bồi thường: 160.279.250 đồng (*bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu, hai trăm bảy mươi chín nghìn, hai trăm năm mươi đồng*).

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố có Quyết định số 3689/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Đinh Thế T theo đó thu hồi và chỉnh lý 6,2m² đất được thể hiện là đất hành lang bảo vệ an toàn đường bộ trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00227/CNQSDĐ/H ngày 01/7/2002 do UBND thị xã (nay là thành phố) cấp cho hộ ông Nguyễn Văn NLQ1, thuộc 01 phần thửa đất số 51(372), tờ bản đồ số 06 (tờ bản đồ số 6-3) tại phường X, thành phố M, tỉnh

Bình Dương, chỉnh lý biên động chuyển cho ông (bà) Đinh Thế T tại trang 4 giấy chứng nhận ngày 06/10/2006.

Qua kết quả đo đạc, kiểm đếm của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, việc UBND thành phố ban hành Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 về việc thu hồi đất của ông Đinh Thế T với diện tích đất là 6,2m² để thực hiện công trình xây dựng vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy là phù hợp với quy định.

Từ những căn cứ và nhận định nêu trên, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử bác đơn khởi kiện của ông Đinh Thế T (cùng vợ là bà Hoàng Thị H) khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai. Lý do: Không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

** Tại Bản tự khai ngày 19/5/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn NLQ1 trình bày:*

Cha ông là ông Nguyễn Văn Bảy, sinh năm 1924 (chết năm 2009), địa chỉ: Phường X, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Ông Bảy được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 250 do Ủy ban nhân dân thành phố M cấp ngày 14/5/1999.

Năm 2002 ông Bảy tặng cho ông NLQ1 diện tích đất 263,7m² đất thuộc thửa số 51 (372), tờ bản đồ số 06, đất tọa lạc tại ấp 5, xã X, thị xã M, tỉnh Bình Dương bằng hình thức lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào ngày 19/3/2002. Ông NLQ1 được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00227/CNQSDĐ/H do Ủy ban nhân dân thị xã M cấp ngày 01/7/2002, diện tích đất 263,7m².

Ngày 09/8/2006, ông NLQ1 chuyển nhượng diện tích đất trên cho ông Đinh Thế T, sinh năm 1958, địa chỉ: 38/10, tổ 10, P1 2. Phú Hòa, thị xã M, tỉnh Bình Dương. Diện tích đất chuyển nhượng là 263,7m².

Trước thời điểm ông NLQ1 chuyển nhượng diện tích đất trên cho ông T thì nhà nước đã thu hồi đất để mở rộng đường Huỳnh Văn Lũy theo chủ trương thu hồi đất để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng đường Huỳnh Văn Lũy năm 2001 đến năm 2004 mở rộng quy mô dự án, mở rộng đường Huỳnh Văn Lũy bề rộng nền đường Huỳnh Văn Lũy là 24m.

Khi thực hiện thu hồi đất để mở rộng đường, theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh không có bồi thường về đất, năm 2001 ông Nguyễn Văn Bảy chỉ nhận tiền hỗ trợ cây trồng, hoa màu trên đất. Ông T nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ ông NLQ1 năm 2006 là sau khi Nhà nước đã thực hiện việc thu hồi mở rộng đường và hỗ trợ hoa màu trên diện tích đất đã thu hồi. Do đó ông NLQ1 chỉ chuyển nhượng diện tích đất thực trạng hiện hữu còn lại sau khi nhà nước thu hồi, do nhà nước đã thu hồi xem như đã hiến cho nhà nước và không

thể bán được phần này. Còn giấy tờ mua bán, do nhà nước chưa điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên ông NLQ1 vẫn ghi theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũ.

Đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông T, bà H đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2022/HCST ngày 12 tháng 7 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều: 30, 32, 116, 134, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 164, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Điều 62, 66, 69 của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Thế T, bà Hoàng Thị H đối với yêu cầu hủy Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố M về việc thu hồi đất của ông (bà) Đinh Thế T tại phường X, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, người khởi kiện ông Đinh Thế T và bà Hoàng Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Hoàng Thị H trình bày giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện trình bày: Người khởi kiện kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện với những lý do sau:

Phần đất 85,5m² có nguồn gốc sử dụng hợp pháp từ ông Bảy được cấp sổ từ năm 1999 và sau đó tặng cho ông NLQ1, ông NLQ1 chuyển nhượng lại cho vợ chồng ông T. Do đó đủ điều kiện được đền bù về đất. Từ 1999 đến nay chưa có Quyết định nào về việc thu hồi phần đất này. Án sơ thẩm viện dẫn Quyết định 5241 của UBND tỉnh Bình Dương, trong khi Quyết định này là về việc nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 – đây không phải Quyết định thu hồi đất và chỉ lưu hành nội bộ cơ quan nhà nước, không xác định rõ thửa đất nào bị thu hồi và không giao cho người bị thu hồi. Ngoài ra theo Nghị định 181/2004/NĐ-CP

ngày 29/10/2004 của Chính phủ thì việc thực hiện thủ tục thu hồi cụ thể, ban hành các Quyết định thu hồi thuộc về UBND cấp huyện, không phải UBND tỉnh.

Qua nhiều thời kỳ chuyển nhượng thì phần đất thuộc hành lang an toàn đường bộ này đều được thể hiện trong các giấy chứng nhận của các đời chủ, kể cả vợ chồng người khởi kiện. Người bị kiện cho rằng do khi cấp sổ cho người khởi kiện không tiến hành đo vẽ lại nên có sai sót là không hợp lý, thực tế do đất chưa bị thu hồi nên chính quyền mới vẫn để phần đất này trong sổ.

Ngoài ra Quyết định 1629/QĐ-CT ngày 17/5/2001 của UBND tỉnh Bình Dương là không phù hợp quy định pháp luật do quy hoạch làm đường có sau khi ông Bảy được cấp sổ, nếu thu hồi thì người bị thu hồi phải được đền bù theo quy định pháp luật đất đai.

Do vậy, đề nghị chấp nhận kháng cáo và sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T, bà H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã tuân thủ quy định của Luật Tố tụng hành chính. Đơn kháng cáo được làm trong hạn luật định nên hợp lệ.

Về nội dung vụ kiện, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập thấy rằng: Thời kỳ đất thuộc quyền sử dụng của ông Bảy và ông NLQ1, nhà nước đã tiến hành thu hồi, đền bù và chủ sử dụng đất không có ý kiến khiếu nại gì. Quá trình này và cả sau đó thì các thủ tục thu hồi, đền bù đều thực hiện đúng quy định. Án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng Hành chính giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục:

Đối với việc vắng mặt của ông Nguyễn Văn NLQ1 là người có quyền và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông NLQ1 theo Điều 225 Luật Tố tụng hành chính do đã thực hiện triệu tập hợp lệ.

Về quyền khởi kiện, đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền giải quyết như án sơ thẩm đã xác định là có cơ sở.

[2] Về nội dung:

Theo đơn khởi kiện, ông Đinh Thê T và bà Hoàng Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương hủy Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố M về việc thu hồi đất của ông bà với lý do: diện tích đất hành lang bảo vệ đường bộ trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông T bị giải tỏa thu hồi thực tế là 91,7m² nhưng Quyết định số 3689/QĐ-UBND chỉ thu hồi và bồi thường 6,2m² mà không bồi thường diện tích 85,5m² cho ông T. Về phía người bị kiện cho rằng diện tích 85,5m² nêu trên đã được giải tỏa theo quyết định số 5241 ngày 12/7/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện. Theo trình bày của ông Nguyễn Văn NLQ1 thể hiện ông được cha là ông Nguyễn Văn Bảy tặng cho quyền sử dụng 263,7m² đất vào ngày 19/3/2002 và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 01/7/2002. Ngày 09/8/2006 ông đã chuyển nhượng toàn bộ diện tích đất trên cho ông T. Việc chuyển nhượng này diễn ra sau thời gian Nhà nước thu hồi đất để mở rộng đường, cụ thể là vào năm 2001 ông Bảy đã nhận bồi thường hỗ trợ cây trồng và hoa màu trên đất, theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh thì không bồi thường về đất đối với các phần đất thuộc hành lang an toàn đường bộ. Việc chuyển nhượng cho ông T là chuyển nhượng phần đất còn hiện hữu sau khi Nhà nước thu hồi đất để mở rộng đường. Ông NLQ1 yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét các tài liệu chứng cứ đã thu thập và trình bày của các đương sự thể hiện:

Về thẩm quyền ban hành Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020, Ủy ban nhân dân thành phố M đã ban hành văn bản trên là đúng thẩm quyền theo điểm a khoản 1 Điều 66 và điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

Về trình tự, thủ tục ban hành đã được thực hiện đúng quy định tại Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

Xét về nội dung của Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố M:

Quyền sử dụng đất của ông T bà H có nguồn gốc trước đây của ông Nguyễn Văn Bảy. Năm 1991 ông Bảy được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 5.670m². Năm 2001, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định phê duyệt dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 Km 5-000 từ đường Trần Ngọc Lên đến Km 11-258 và xây mới cầu Thợ Ụt, cầu Trại Cưa thuộc huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giải tỏa mỗi bên 09m tính từ tim

đường. UBND tỉnh cũng ban hành quy định về chủ trương đền bù trợ cấp thiệt hại về đất và tài sản trên đất, trong đó các đoạn đường có phạm vi giải tỏa để mở rộng đường nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ không tính tiền đền bù đất. Ông Bảy đã nhận tiền bồi thường về tài sản, hoa màu là 2.870.000 đồng và không khiếu nại.

Đến năm 2002, ông Bảy chuyển nhượng cho con trai là Nguyễn Văn NLQ1 263,7m² đất. Tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông NLQ1 thể hiện hộ ông NLQ1 được quyền sử dụng 263,7m² đất cây lâu năm; ở phần ghi thêm có ghi “*hành lang bảo vệ đường bộ 112,8m²*”.

Năm 2004, UBND tỉnh Bình Dương tiếp tục ban hành Quyết định 5241 ngày 12/7/2004 phê duyệt Dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742, giải tỏa từ tim đường ra mỗi bên 15m, bề rộng nền đường 24m, phạm vi giải tỏa nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ nên không tính chi phí đền bù về đất, kèm theo là Quyết định phê duyệt kinh phí đền bù giải tỏa. Ông NLQ1 không có tên trong danh sách đền bù nhưng cũng không có khiếu nại. Đến thời điểm này, UBND tỉnh Bình Dương đã thực hiện giải tỏa hai bên đường để thực hiện dự án mở rộng đường ĐT 742 với bề rộng nền đường là 24m (mỗi bên đường là 12m).

Đến ngày 09/8/2006, ông NLQ1 chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất diện tích 263,7m² đất cây lâu năm cho ông Đinh Thế T. Trong Hợp đồng chuyển nhượng không ghi phần diện tích hành lang bảo vệ đường bộ mà chỉ ghi nhận diện tích chuyển nhượng là 263,7m² (BL 297). Ông T được cập nhật, chỉnh lý sang tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà không đo đạc lại, cũng không cấp sổ mới.

Ngày 28/11/2006 ông T có đơn yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất và đã được chấp nhận chuyển 81m² đất trồng cây lâu năm thành đất ở.

Do Chủ đầu tư Dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 chưa xây vỉa hè nên năm 2019, UBND tỉnh Bình Dương tiếp tục ban hành Quyết định phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn Lũy. Quy mô thực hiện dự án tính từ tim đường ra mỗi bên 12,5m.

Thông qua kết quả đo đạc, kiểm đếm xác định phần diện tích thuộc hành lang bảo vệ đường bộ là 85,5m² trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông T thuộc phạm vi đã làm đường Huỳnh Văn Lũy 24m; 6,2m² đất hành lang bảo vệ đường bộ nằm ngoài phạm vi đã làm đường Huỳnh Văn Lũy. Ông T cho rằng ông phải được đền bù tổng cộng 91,7m² nhưng thời điểm thu hồi 85,5m² là vào năm 2004 thì khi đó ông NLQ1 là người đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã không có khiếu nại. Việc giải tỏa, đền bù đối với giai đoạn này đã thực hiện xong trước khi ông T nhận chuyển nhượng. Đồng thời, vào thời điểm ông T nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào năm 2006 trên hợp

đồng cũng chỉ ghi diện tích chuyển nhượng là 263,7m² đất trồng cây lâu năm, không chuyển nhượng đất hành lang bảo vệ đường bộ. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi nhận chủ sử dụng quyền sử dụng đất chỉ được quyền sử dụng 263,7m² đất cây lâu năm.

Đối với diện tích 6,2m² tuy vẫn thuộc đất hành lang bảo vệ đường bộ nhưng nằm ngoài phạm vi đã giải tỏa theo Dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 năm 2004 và có xác nhận của UBND phường X (ngày 30/11/2020) về nguồn gốc sử dụng đất hành lang bảo vệ đường bộ của các hộ dân thuộc Dự án đầu tư xây dựng vỉa hè ổn định, không có tranh chấp nên Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố M có cơ sở xem xét lập hồ sơ bồi thường cho các hộ dân, trong đó có hộ ông T.

Với các nhận định trên, Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố M thu hồi 6,2m² và áp giá bồi thường cho ông T về đất và tài sản trên đất là đúng với quá trình và hiện trạng sử dụng đất của ông từ thời điểm nhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Văn NLQ1, đúng theo quy định của pháp luật. Ông T và bà H chỉ khiếu nại về diện tích được bồi thường, không khiếu nại về giá bồi thường hay các vấn đề khác liên quan đến nội dung của quyết định bị khởi kiện. Do vậy, án sơ thẩm đã tuyên xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện là có cơ sở.

[3] Về yêu cầu kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của ông Đinh Thế T và bà Hoàng Thị H được làm trong thời hạn luật định.

Tuy nhiên, ở giai đoạn xét xử phúc thẩm người khởi kiện không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quan điểm diện tích đất thuộc hành lang bảo vệ đường bộ trước thời điểm nhận chuyển nhượng sẽ được hưởng các quyền lợi bồi thường, hỗ trợ khi đất thuộc hành lang này bị thu hồi. Thực chất quá trình này đã thực hiện xong vào thời điểm ông Bảy và ông NLQ1 còn đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và những người này không có ý kiến hay khiếu nại gì. Như nhận định trên, do Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành giải quyết vụ án đúng quy định, xem xét, đánh giá phù hợp về tính hợp pháp và có căn cứ của quyết định hành chính bị khởi kiện nên các ý kiến của bà Hoàng Thị H và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đã nêu không có cơ sở để chấp nhận.

Hội xét xử thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Án phí hành chính phúc thẩm ông T, bà H phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Đinh Thế T và bà Hoàng Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 30, 32, Điều 116, 134, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 164, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Điều 62, 66, 69 Luật Đất đai năm 2013;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Thế T và bà Hoàng Thị H đối với yêu cầu hủy Quyết định số 3689/UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố M về việc thu hồi đất của ông Đinh Thế T tại phường X, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Ông Đinh Thế T, bà Hoàng Thị H mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 600.000 đồng ông T, bà H đã nộp theo các Biên lai thu số 0000213 và 0000212 ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương. Ông T, bà H đã nộp đủ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND tỉnh Bình Dương (1);
- Cục THADS tỉnh Bình Dương (1);
- ĐS (4);
- Lưu VP(3), HS(2).15b.NHT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thụy Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Mười

Nguyễn Văn Khương

Nguyễn Thị Thụy Vũ